

**CÔNG TY CỔ PHẦN
KHOÁNG SẢN BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 24 /CBTT-BMC

Gia Lai, ngày 30 tháng 7 năm 2026

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Rút gọn)
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026**

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BÌNH ĐỊNH**

- Mã chứng khoán: **BMC**

- Địa chỉ: **11 Hà Huy Tập, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai, Việt Nam**

- Điện thoại liên hệ: **0256.2240.025** Fax: Không có

- E-mail: **bimico@bimico.vn**

2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty cổ phần Khoáng sản Bình Định Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2026

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 30/07/2026, tại đường dẫn : <http://bimico.vn/>

Tài liệu đính kèm

Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2026.

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
NGƯỜI ĐƯỢC UQ CÔNG BỐ THÔNG TIN/
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)**



Trần Hồ Toại Nguyễn

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN
BÌNH ĐỊNH**

**BINH DINH MINERALS JOINT
STOCK COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness**

Số: *11*./BC-HĐQT-BMC
No: *11*./BC-HĐQT-BMC

Quy Nhơn, ngày 30 tháng 07 năm 2026
Quy Nhơn, July 30 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Rút gọn)

REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(Shorten)

6 tháng đầu năm 2026

The first half of 2026

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

To: - The State Securities Commission;
- Hochiminh Stock Exchange.

- Tên công ty/Name of company: Công ty Cổ phần Khoáng sản Bình Định/Binh Dinh Minerals Joint Stock Company.
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Số 11 đường Hà Huy Tập, Phường Quy Nhơn, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam/ No. 11 Ha Huy Tap Street, Quy Nhon Ward, Gia Lai Province, Vietnam.
- Điện thoại/Telephone: 0256 2240 025 Fax: 056-3822497 Email: bimicovn@dng.vnn.vn
- Vốn điều lệ/Charter capital: 123.926.300.000 đồng/123,926,300,000 VND
- Mã chứng khoán/Stock symbol: BMC.
- Mô hình quản trị công ty/Governance model: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ/The implementation of internal audit: Đã thực hiện/Implemented.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Vào ngày 30/06/2026, Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026, nhưng không đủ điều kiện tiến hành Đại hội theo pháp luật. Sau đó HĐQT có Nghị quyết số 08/NQ-HĐQT-BMC ngày 03/07/2026 V/v tổ chức ĐHCĐ thường niên 2026 lần thứ hai vào ngày 31/7/2026.

On June 30, 2026, the Company convened the 2026 Annual General Meeting of Shareholders (AGM). However, the meeting did not satisfy the quorum requirements prescribed by law and therefore could not proceed. Subsequently, the Board of Directors issued Resolution No. 08/NQ-HĐQT-BMC dated July 3, 2026 regarding the convening of the second 2026 Annual General Meeting of Shareholders, which was scheduled to be held on July 31, 2026.

II. Hội đồng quản trị năm/Board of Directors:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/Information about the members of the Board of Directors:

Stt/ No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Ông Lê Trung Hậu Mr. Le Trung Hau	Chủ tịch Chairman	30/07/2022	
2	Ông Trần Cảnh Thịnh Mr. Tran Canh Thinh	Thành viên HĐQT Board of Director' member	30/07/2022	
3	Ông Huỳnh Ngọc Bích Mr. Huynh Ngoc Bich	Thành viên HĐQT Board of Director' member	30/07/2022	
4	Ông Trần Hồ Toại Nguyễn Mr. Tran Ho Toai Nguyen	Thành viên HĐQT Board of Director' member	30/07/2022	

Stt/ No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
5	Bà Võ Thị Bích Hiền Ms. Vo Thi Bich Hien	Thành viên HĐQT Board of Director' member	07/11/2025	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Director' member	Số buổi họp HĐQT tham dự/Number of meetings attended by Board of Directors	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
1	Ông Lê Trung Hậu Mr. Le Trung Hau	7/7	100%	
2	Ông Trần Cảnh Thịnh Mr. Tran Canh Thinh	7/7	100%	
3	Ông Huỳnh Ngọc Bích Mr. Huynh Ngoc Bich	7/7	100%	
4	Ông Trần Hồ Toại Nguyên Mr. Tran Ho Toai Nguyen	7/7	100%	
5	Bà Võ Thị Bích Hiền Ms. Vo Thi Bich Hien	7/7	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc/Supervising the Board of Management by the Board of Directors:

Trong 6 tháng đầu năm 2026, HĐQT đã tổ chức 07 cuộc họp, đề ra nhiều chủ trương, giải pháp nhằm thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh, cùng với Ban Tổng giám đốc điều hành của Công ty chỉ đạo thực hiện Nghị quyết và các chỉ tiêu của Đại hội đồng cổ đông đề ra./ In the first half of 2026, the Board of Directors held 07 meetings, proposing various policies and solutions to promote business production activities, along with the Executive Board of the Company directing the implementation of the resolutions and targets set by the General Meeting of Shareholders.

Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ quyền hạn của mình trong việc giám sát việc triển khai và tổ chức thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư XDCB của Tổng Giám đốc, thường xuyên kiểm tra tình hình, đôn đốc Công ty thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, phối hợp với Ban điều hành kịp thời có các biện pháp phù hợp điều chỉnh hoạt động kinh doanh, chấn chỉnh, bổ sung, hoàn thiện các mặt quản lý trong công tác quản trị doanh nghiệp./ The Board of Directors fully exercised its authority in supervising the implementation and organization of the resolutions of the Board, assessing the level of completion of the production and business tasks and the investment in construction of the General Director, regularly checking the situation, urging the Company to implement the resolutions of the Board of Directors, and coordinating with the Executive Board to timely take appropriate measures to adjust business activities, rectify, supplement, and improve management aspects in corporate governance.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any): Công ty không thành lập các tiểu ban/ The company does not establish subcommittees.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị/Resolutions/Decisions of the Board of Directors:

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
01	01/NQ-HĐQT-BMC	16/01/2026	-Thống nhất báo cáo của Ban quản lý điều hành Công ty về tình hình, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025. -Thống nhất triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sắp tới, cụ thể: -Thống nhất chủ trương xin khai thác thu hồi khoáng sản titan thuộc phạm vi các Dự án đầu tư trên địa bàn xã Cát Tiến, tỉnh Gia Lai. -Thống nhất tiếp tục mua nguyên liệu để	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
			duy trì hoạt động cho Nhà máy xi. - Thống nhất không giao chỉ tiêu lợi nhuận Quý I năm 2026. - Approved the report of the Company's Management Board on the business and production performance in 2025. - Approved the implementation of several key tasks in the coming period, specifically: - Approved the policy to apply for the right to exploit and recover titanium minerals within the investment project areas located in Cat Tien Commune, Gia Lai Province. - Approved the continued procurement of raw materials to maintain the operation of the Slag Plant. - Approved the decision not to assign a profit target for the first quarter of 2026.	
02	03/NQ-HĐQT-BMC	11/3/2026	Thống nhất gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. Resolution approving the extension of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.	100%
03	04/NQ-HĐQT-BMC	24/4/2026	Thống nhất việc chốt danh sách cổ đông để triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Resolution approving the record date for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.	100%
04	05/NQ-HĐQT-BMC	04/6/2026	Thống nhất Chương trình, nội dung họp	100%

003
 0N
 0 F
 0A
 0H
 0N

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
			Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Resolution approving the agenda and meeting materials for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.	
05	06/NQ-HĐQT-BMC	04/6/2026	Thông nhất triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. Resolution approving the convening of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.	100%
06	08/NQ-HĐQT-BMC	03/7//2026	Thông nhất triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, lần thứ hai. Resolution approving the convening of the second 2026 Annual General Meeting of Shareholders.	100%
07	09/NQ-HĐQT-BMC	03/7/2026	Thông nhất chọn Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCS) là tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2026 và cả năm 2026 của Công ty. Resolution approving the appointment of AASCS Auditing and Accounting Financial Consultancy Service Company Limited as the independent auditor to audit the Company's six-month financial statements for 2026 and annual financial statements for 2026.	100%

19/01/2026

III. Ban kiểm soát/Board of Supervisors:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Information about members of Board of Supervisors:

Stt No.	Thành viên BKS Members of Board of Supervisors	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors	Trình độ chuyên môn Qualification
1	Bà Nguyễn Hồ Tường Vy Ms. Nguyen Ho Tuong Vy	Trưởng BKS Head of the Board of Supervisors	30/07/2022	Cử nhân Kế toán Bachelor of Accounting
2	Bà Nguyễn Thị Hải Vi Ms. Nguyen Thi Hai Vi	Thành viên BKS Member of the Board of Supervisors	30/07/2022	Cử nhân Kế toán Bachelor of Accounting
3	Bà Nguyễn Thị Qui Ms. Nguyen Thi Qui	Thành viên BKS Member of the Board of Supervisors	07/11/2025	Thạc sĩ Kế toán Master's degree in Accounting

2. Cuộc họp của BKS/Meetings of Board of Supervisors:

Stt No.	Thành viên BKS Members of Board of Supervisors	Số buổi họp tham dự Number of meetings attended	Tỷ lệ tham dự họp Attendance rate	Tỷ lệ biểu quyết Voting rate	Lý do không tham dự họp Reasons for absence
1	Bà Nguyễn Hồ Tường Vy Ms. Nguyen Ho Tuong Vy	2	100%	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Hải Vi Ms. Nguyen Thi Hai Vi	2	100%	100%	

Stt No.	Thành viên BKS Members of Board of Supervisors	Số buổi họp tham dự Number of meetings attended	Tỷ lệ tham dự họp Attendance rate	Tỷ lệ biểu quyết Voting rate	Lý do không tham dự họp Reasons for absence
3	Bà Nguyễn Thị Qui Ms. Nguyen Thi Qui	2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors:

Trong 6 tháng năm 2025 Ban kiểm soát tiến hành họp 02 lần để thực hiện việc kiểm tra tình hình kinh doanh và tình hình tài chính năm 2025 và quý 1 năm 2026 của Công ty./ In the first half of 2025, the Supervisory Board held one meetings to review the business performance and financial situation of the Company for the year 2025 and the first quarter of 2026.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác./ The coordination among the Board of Supervisors, the Board of Management, Board of Directors and other managers:

Ban kiểm soát đã tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và đưa ra những kiến nghị, đề xuất trong phạm vi quyền hạn của Ban kiểm soát./ The Supervisory Board participated in meetings of the Board of Directors and made recommendations and proposals within the scope of its authority.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/Other activities of the Board of Supervisors(if any):

Giám sát việc tuân thủ các quy định pháp luật nhà nước, Điều lệ Công ty, Nghị quyết đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty./ Monitoring compliance with state legal regulations, the Company's Charter, resolutions of the General Meeting of Shareholders, and resolutions of the Company's Board of Directors.

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/Members of Board of Management	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn Qualification	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /
------------	---	---	---	--

STT No.	Thành viên Ban điều hành/Members of Board of Management	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn Qualification	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /
1	Ông Trần Hồ Toại Nguyễn Mr. Tran Ho Toai Nguyen	24/06/1983	Cử nhân Quản trị Kinh doanh Bachelor of Business Administration	01/10/2023
2	Ông Trần Cảnh Thịnh Mr. Tran Canh Thinh	20/03/1965	Cử nhân Luật Bachelor of Law	17/03/2012

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên Name	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ Qualification	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm Date of appointment/ dismissal
Ông Huỳnh Ngọc Bích Mr. Huynh Ngoc Bich	15/06/1965	Cử nhân Kế toán Bachelor of Accounting	09/11/2012

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty trong 6 tháng đầu năm 2026: Không có/Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance in the first half of 2026: None.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/The list of affiliated persons of the public company (Semi-annual report/annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/The list of affiliated persons of the Company

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
1	Văn phòng Tỉnh ủy Bình Định/ Provincial Party Committee Office			672-QĐ/TU, 07/01/2000		30/07/2022			Tổ chức sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết/ Organization holding more than 10% of the total voting shares
2	Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh Bình Định/ Binh Dinh Provincial Development Investment Fund			1086 QĐ/UB, 08/05/1997, Bình Định/ Binh Dinh		30/07/2022			
3	Lê Trung Hậu Le Trung Hau		Chủ tịch/Thành viên HĐQT độc lập/ Chairman			30/07/2022			Chủ tịch HĐQT/ Board of Director's Chairman

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
			Chairman/Independent members of the Board of Directors						
4	Trần Cảnh Thịnh Tran Canh Thinh		Thành viên HĐQT Board of Director' member			30/07/2022			Thành viên HĐQT/ Board of Director' member
5	Huỳnh Ngọc Bích Huynh Ngoc Bich		Thành viên HĐQT Board of Director' member			30/07/2022			Thành viên HĐQT/ Board of Director' member
6	Trần Hồ Toại Nguyễn		Thành viên			30/07/2022			Thành viên



STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
	Tran Ho Toai Nguyen		HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Board of Director' member and General Director						HĐQT kiêm Tổng Giám đốc/ Board of Director' member and General Director
7	Võ Thị Bích Hiền Vo Thi Bich Hien		Thành viên HĐQT Board of Director' member			07/11/2025			Thành viên HĐQT Board of Director' member
8	Nguyễn Hồ Tường Vy Nguyen Ho Tuong Vy		Trưởng Ban Kiểm soát Head of the Supervisors			30/07/2022			Trưởng ban kiểm soát/ Head of the Supervisors

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
9	Nguyễn Thị Hải Vi Nguyen Thi Hai Vi		Thành viên Ban Kiểm soát Member of the Board of Supervisors			30/07/2022			Kiểm soát viên/ Board of Supervisors' member
10	Nguyễn Thị Quỳ Nguyen Thi Qui		Thành viên Ban Kiểm soát Member of the Board of Supervisors			07/11/2025			Kiểm soát viên/ Board of Supervisors' member

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons. Không có/None.

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/
Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power. Không có/None.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects: Không có/None.*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting). Không có/None.*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/*Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO). Không có/None.*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/*Other transactions of the Company (if any) may bring material or non-material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers. Không có/None.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)/Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report/annual report)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/*The list of internal persons and their affiliated persons công ty / Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company*

stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Lê Trung Hậu Le Trung Hau		Chủ tịch/Thành viên HĐQT độc lập Chairman/Independ ent members of the Board of Directors					
1.01	Nguyễn Thị Thùy Giao Nguyen Thi Quynh Giao							Vợ/ Wife
1.02	Lê Đình Tân Le Dinh Tan							Con ruột/ Child
1.03	Lê Thị Thùy Dương Le Thi Thuy Duong							Con ruột/ Child
1.04	Nguyễn Thị Hà Nguyen Thi Ha							Mẹ ruột/Mother
1.05	Lê Trung Việt Le Trung Viet							Em ruột/ Sibling

stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1.06	Lê Trung Hưng Le Trung Hung							Em ruột/ Sibling
1.07	Lê Trung Hoàng Le Trung Hoang							Em ruột/ Sibling
1.08	Lê Thị Ngọc Nữ Le Thi Ngoc Nu							Em ruột/ Sibling
1.09	Luu Nguyễn Ý Nhi Luu Nguyen Y Nhi							Con dâu/ Daughter-in- law
1.10	Huỳnh Thị Loan Huynh Thi Loan							Em dâu /Sister in law
1.11	Nguyễn Thị Hồng Phúc Nguyen Thi Hong Phuc							Em dâu /Sister in law
1.12	Nguyễn Thị Mỹ Chi Nguyen Thi My Chi							Em dâu /Sister in law
1.13	Nguyễn Minh							Em rể/ Brother

stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
	Hoàng Phương Vũ Nguyen Minh Hoang Phuong Vu							in law
1.14	Quỹ Đầu tư phát triển Bình Định Bình Định Development Investment Fund			1086 QĐ/UB, 08/05/1997, Bình Định/ 1086 QĐ/UB, 08/05/1997, Bình Định				Ông Lê Trung Hậu là người đại diện vốn của Quỹ Đầu tư phát triển Bình Định/ Mr. Le Trung Hau is the capital representative of the Binh Dinh Development Investment Fund
2	Võ Thị Bích Hiền Vo Thi Bích Hien		Thành viên HĐQT Member of the Board of Directors					

stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
2.01	Trần Thanh Hoàng Tran Thanh Hoang							Chồng/ Husband
2.02	Đinh Thị Bích Nhưng Dinh Thi Ngoc Bich							Mẹ ruột/ Mother
2.03	Võ Văn Hùng Vo Van Hung							Cha ruột/ Father
2.04	Trần Đình Thanh Tran Dinh Thanh							Con/ Child
2.05	Trần Đình Nguyên Tran Dinh Nguyen							Con/ Child
2.06	Tạ Thị Tuấn Ta Thi Tuan							Mẹ chồng/ Mother-in-law
2.07	Công ty CP Thực phẩm XNK Lam Sơn/ Lam Son Import Export Foodstuff		Tổ chức có liên quan/ Related Organization	4100259620, 22/7/2025				Võ Thị Bích Hiện là Phó Chủ tịch HĐQT/ Ms. Vo Thi

stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
	Joint Stock Company							Bich Hien serves as the Vice Chairwoman of the Board of Directors
2.08	Công ty CP Du lịch Sài Gòn – Quy Nhơn/ Sài Gòn - Quy Nhơn Tourist		Tổ chức có liên quan/ Related Organization	4100480452, 16/7/2025				Võ Thị Bích Hiền là Phó Chủ tịch HĐQT/ Ms. Vo Thi Bich Hien serves as the Vice Chairwoman of the Board of Directors
2.09	Văn phòng Tỉnh Ủy Bình Định/ Office of the Binh Dinh Provincial			672-QĐ/TU, 07/01/2000				Bà Võ Thị Bích Hiền là người đại diện vốn của Văn

stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
	Party Committee							phòng Tỉnh Ủy Bình Định tại BMC/ Ms. Vo Thi Bich Hien serves as the capital representative of the Binh Dinh Provincial Party Committee Office at BMC
3	Trần Cảnh Thịnh Tran Canh Thinh		Thành viên HĐQT/ Board of Director' member					
3.01	Nguyễn Thị Kim Nhật Nguyen Thi Kim							Vợ/ Wife

stt No.	Họ tên /Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú /Note
	Nhat							
3.02	Trần Nhật Trường Tran Nhat Truong							Con ruột/ Child
3.03	Trần Nhật Tân Tran Nhat Tan							Con ruột/ Child
3.04	Trần Cảnh Hưng Tran Canh Hung							Anh ruột/Sibling
3.05	Trần Thị Thúy Ái Tran Thi Thuy Ai							Chị ruột/ Sibling
3.06	Hoàng Thanh Bình Hoang Thanh Binh							Con rể/ Child in law
3.07	Trần Xuân Quang Tran Xuan Quang							Anh rể/ Brother in law
3.08	Nguyễn Thị Tuyết An Nguyen Thi Tuyen An							Chị dâu/ Sister in law

stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
4	Huỳnh Ngọc Bích Huynh Ngoc Bich		Thành viên HĐQT/kiêm kế toán trưởng Member of the Board of Directors and Chief Accountant					
4.01	Nguyễn Thị Hạnh Nguyen Thi Hanh							Vợ/ Wife
4.02	Huỳnh Thị Minh Nguyễn Huynh Thi Minh Nguyet							Con ruột/ Child
4.03	Huỳnh Thị Minh Ngọc Huynh Thi Minh Ngoc							Con ruột/ Child (SN2007)
4.04	Huỳnh Ngọc Nam							Con ruột/

stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
	Huynh Ngoc Nam							Child
4.05	Huỳnh Thị Ngọc Núi Huynh Thi Ngoc Nui							Chị ruột/Sibling
4.06	Kim Thị Mận Kim Thi Man							Mẹ vợ/ Mother in law
5	Trần Hồ Toại Nguyên Tran Ho Toai Nguyen		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Board of Director' member and General Director					
5.01	Hồ Thị Mỹ Nữ Ho Thi My Nu							Vợ/Wife
5.02	Trần Hồ Kim Ngân Tran Ho Kim Ngan							Con/Child
5.03	Trần Trí Nhân							Con/Child

stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú Note
	Tran Tri Nhan							
5.04	Trần Công Quyền Tran Cong Quyen							Cha ruột/Father
5.05	Hồ Thanh Tùng Ho Thanh Tung							Cha vợ/Father-in- law
5.06	Nguyễn Thị Bảy Nguyen Thi Bay							Mẹ vợ/Mother-in- law
5.07	Trần Thị Phi Yến Tran Thi Phi Yen							Chị ruột/Sibling
5.08	Nguyễn Xuân Vinh Nguyen Xuan Vinh							Anh vợ/Brother-in- law
5.09	Trần Thị Kiều Oanh Tran Thi Kieu Oanh							Chị ruột/Sibling
5.10	Võ Văn Tiên Vo Van Tien							Anh vợ/Brother-in-

stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
								law
5.11	Trần Thị Kim Cúc Tran Thi Kim Cuc							Chị ruột/Sibling
5.12	Lê Đình Hoan Le Dinh Hoan							Anh vợ/Brother-in- law
5.13	Trần Thị Kim Ngọc Tran Thi Kim Ngoc							Em ruột/Sibling
5.14	Phan Ngọc Thao Phan Ngoc Thao							Em rẻ/Brother-in- law
6	Nguyễn Hồ Tường Vy Nguyen Ho Tuong Vy		Trưởng Ban Kiểm soát Head of the Supervisors					
6.01	Nguyễn Văn Minh Nguyen Van Minh							Cha ruột/ Father
6.02	Hồ Thị Sông Hương							Mẹ ruột/ Mother

stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
	Ho Thi Song Huong							Mother
6.03	Nguyễn Hồ Tường Vân Nguyen Ho Tuong Van							Em ruột/ Sibling
6.04	Nguyễn Minh Trọng Nguyen Minh Trong							Chồng/ Husband
6.05	Nguyễn Thị Ngọc Thanh Nguyen Thi Ngoc Thanh							Mẹ chồng/ Mother in law
6.06	Nguyễn Văn Trang Nguyen Van Trang							Cha chồng/ Father in law
7	Nguyễn Thị Hải Vi Nguyen Thi Hai Vi		Thành viên Ban Kiểm soát Member of the Board of Supervisors					

stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
7.01	Nguyễn Thị Bích Hường Nguyễn Thị Bích Huong	008C5603 38						Mẹ ruột/ Mother
7.02	Thân Trọng Công Than Trong Cong	008C9901 58						Chồng/ Husband
7.03	Thân Nguyễn Minh Thư Than Nguyen Minh Thu							Con ruột/ Child
7.04	Thân Trọng Giám Than Trong Giam							Cha chồng/ Father in law
8	Nguyễn Thị Quy Nguyen Thi Qui		Thành viên Ban Kiểm soát Member of the Board of Supervisors					
8.01	Nguyễn Ngọc Thao Nguyen Ngoc Thao							Chồng/ Husband
8.02	Nguyễn Ngọc Anh							Ba ruột/ Father

stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
	Nguyễn Ngọc Anh							Father
8.03	Nguyễn Ngọc Phong Nguyễn Ngọc Phong							Cha chồng/ Father-in-law
8.04	Nguyễn Thị Hải Nguyễn Thị Hai							Mẹ chồng/ Mother-in-law
8.05	Nguyễn Trọng Khải Nguyễn Trọng Khai							Con/Child
8.06	Nguyễn Trúc Quỳnh Nguyễn Trúc Quỳnh							Con/Child
8.07	Nguyễn Thị Thảo Nguyễn Thị Thao							Chị ruột/ Older Sister
8.08	Nguyễn Thị Nhon Nguyễn Thị Nhon							Chị ruột/ Older Sister
8.09	Nguyễn Thị Lành Nguyễn Thị Lành							Chị ruột/ Older Sister
8.10	Nguyễn Thị An Nguyễn Thị An							Chị ruột/ Older Sister
8.11	Nguyễn Trí Hoi Nguyễn Trí Hoi							Em Ruột/ Younger Sibling
8.12	Trương Hùng Trương Hung							Anh rể/ Brother-in-law

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percent age</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percen tage</i>	

Không phát sinh giao dịch.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues: Không có/ None

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF
DIRECTORS



LÊ TRUNG HẬU